

Số: 118/2022/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 10 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 148/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Ngọc L, sinh năm 19; địa chỉ: Số 00, ấp A B, xã M A H A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Số 00, Tổ 0, khu phố H L 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Anh Đặng Thành L1, sinh năm 19; địa chỉ: Số 00, ấp A B, xã M A H A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình L hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình L hôn giữa chị Trần Ngọc L với anh Đặng Thành L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Trần Ngọc L với anh Đặng Thành L1 thống nhất thuận tình L hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Trần Ngọc L đồng ý giao con chung tên Đặng Thành N, sinh ngày 29/8/20 và Đặng Thành N, sinh ngày 08/01/20 (hiện đang sống với anh Thành L1),

cho anh Đặng Thành L1 tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Trần Ngọc L không cấp dưỡng nuôi con chung tên Đặng Thành Nh và Đặng Thành N.

Chị Trần Ngọc L là người không trực tiếp nuôi con chung tên Đặng Thành Nh, sinh ngày 29/8/20 và Đặng Thành N, sinh ngày 08/01/2012, có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Đặng Thành N và Đặng Thành N. Anh Đặng Thành L1 và thành viên trong gia đình không được cản trở chị Trần Ngọc L thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí các đương sự thỏa thuận như sau:

Chị Trần Ngọc L tự nguyện nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008772, ngày 21 tháng 4 năm 2022. Chị Trần Ngọc L được nhận lại tiền tạm ứng án đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã M A H A (biết);
- (Giấy CNKH số: 00, ngày 08/7/20)
- Lưu: Hồ sơ vụ án. (T)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hữu Phước